

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Đăk Bla, ngày 21 tháng 12 năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Hỗ trợ bò cái sinh sản thuộc Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế, phát triển giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025, tại công đồng dân cư Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân Phường Đăk Bla;
- Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị.

1. Đại diện cộng đồng dân cư:

- Họ và tên người đại diện: A Chon đại diện tổ cộng đồng tham gia dự án.
- Số CCCD: 602088003400
- Địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố Plei Rohai 1, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi
- Số điện thoại liên lạc: 0366135453

2. Căn cứ nội dung triển khai chính sách hỗ trợ của nhà nước về Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025 trên địa bàn xã.

Triển khai Thông báo số 90 /TB-PKT, ngày 27/ 11/2025 của Phòng kinh tế hạ tầng và đô thị Kế hoạch thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng năm 2025. Đề xuất và bình xét đối tượng tham gia mô hình phát triển dự án: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển giảm nghèo; Thông báo nguồn vốn thuộc các dự án được phân bổ tại các quyết định phân bổ nguồn vốn: Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Đăk Bla V/v phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn phường Đăk Bla.

3. Thông tin chung

3.1. Tên dự án: Hỗ trợ giống bò cái sinh sản. (Giống bò vàng Việt Nam)

3.2. Đối tượng tham gia, địa bàn thực hiện: 13 hộ, trong đó 13 hộ dân tộc thiểu số của Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

3.3. Thời gian triển khai: Tháng 2025-2027

4. Nội dung nghị hỗ trợ của Nhà nước để thực hiện dự án

4.1. Hỗ trợ bò cái sinh sản (Giống bò vàng Việt Nam):

- Các hộ tham gia dự án được hỗ trợ ban đầu 01 bò cái sinh sản/hộ. Bò hỗ trợ đảm bảo các tiêu chuẩn, quy định sau:

+ Giống: Bò vàng Việt Nam; tuổi từ 24 tháng đến 36 tháng (*không quá 36 tháng tuổi*); trọng lượng từ 180-220kg và đảm bảo các chỉ tiêu đối với cái sinh sản được quy định tại định mức số 48 ban hành tại Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum.

+ Bò giống khỏe mạnh, không bệnh tật, không mắc bệnh truyền nhiễm, sinh trưởng và phát triển tốt; phù hợp với điều kiện khí hậu Kon Tum.

+ Dáng phải nhanh nhẹn, da mỏng, lông thưa, thuần tính, hiền lành. Thân hình có sự hài hòa giữa các phần đầu và cổ, thân và vai; đầu thanh nhẹ, mõm rộng, mũi to, hàm răng phải đều đặn. Trắng bóng, cổ dài vừa phải và thanh, da cổ có nhiều nếp nhăn. Phần ngực sâu, rộng. Xương sườn mở rộng, cong về phía sau, bụng to nhưng không bị sệ. Bốn chân bò thẳng và mạnh, móng khít, móng nở, lưng ít dốc; Bầu vú phát triển đều về phía sau, 4 núm vú đều, dài vừa phải. Không có vú kẹ, da vú mỏng, tĩnh mạch ở vú nổi rõ, phân thành nhánh ngoằn ngoèo.

+ Bò có nguồn gốc rõ ràng, được bấm số tai để theo dõi, quản lý; thực hiện việc tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh Tụ huyết trùng và Lở mồm long móng (týp A,O) và vắc xin tiêm viêm da nổi cục ở bò và thực hiện quy trình cách ly đảm bảo đúng theo quy định.

+ Bò được cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát tiêm phòng (*Có biên bản giám sát tiêm phòng*).

- Kinh phí hỗ trợ: $13 \text{ con} \times 19.800.000 \text{ đồng/con} = 257.400.000 \text{ đồng}$

4.2. Hỗ trợ thức ăn hỗn hợp ban đầu.

- Các hộ tham gia dự án được hỗ trợ một phần thức ăn hỗn hợp cho bò cái sinh sản với số lượng $13 \text{ con} \times 1\text{kg/con} \times 100 \text{ ngày}$.

- Kinh phí hỗ trợ: $1.300\text{kg} \times 14.000 \text{ đồng/kg} = 18.200.000 \text{ đồng}$

4.3. Chi phí triển khai dự án: (< 5%): 4.050.000 đồng

- Chi phí thẩm định giá: 4.050.000 đồng

5. Cam kết các thành viên tham gia dự án đối ứng 40%.

- *Đối với chuồng nuôi:*

+ Có nền đất cao ráo, thoáng mát, tránh mưa gió tạt. Chắc chắn và tiện chăm sóc, vệ sinh sạch sẽ, đủ ẩm trong mùa đông và thoáng mát trong mùa hè, xa khu nhà ở, nguồn nước sinh hoạt và đảm bảo hệ thống thoát nước tốt, có hồ chứa, xử lý phân chuồng.

+ Chuồng nuôi được xây dựng đúng quy định: Trụ bê tông hoặc trụ gỗ, nền xi măng, mái tol, có máng ăn, bể chứa nước, đảm bảo diện tích chuồng nuôi tối thiểu 04m²/chuồng.

+ Xây dựng chuồng trại (4,1tr.đ/chuồng x 13 chuồng): 13 chuồng x 4.100.000 đồng/chuồng = 53.300.000 đồng.

+ Thức ăn tinh hỗn hợp: (13 con x 300 ngày x 1 kg): 3.900 kg x 14.000 đồng/kg = 54.600.000 đồng.

+ Thức ăn thô xanh: (25 kg/con x 13 con x 300 ngày): 3.900 x 500 đồng/kg = 1.950.000 đồng.

+ Công làm chuồng: (3 công x 13 chuồng): 39 công x 300.000 đồng/ngày = 11.700.000 đồng.

6. Kinh phí thực hiện dự án

Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Đắk Bla V/v phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn phường Đắk Bla là **253.000.000** đồng; Ngân sách phường: **26.650.000** đồng.

Tổng kinh phí **401.200.000** đồng, trong đó ngân sách Trung ương hỗ trợ: năm 2025 là **253.000.000** đồng; Ngân sách phường: **26.650.000** đồng; Các thành viên nhóm cộng đồng tham gia dự án đối ứng tối thiểu là 40% là **121.550.000** đồng. (Phụ lục 3, dự toán chi tiết kèm theo).

7. Phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm.

Đề nghị Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị căn cứ các quy định của Nhà nước lập hồ sơ dự toán, kế hoạch mua sắm, cung cấp Bò cái sinh sản (Bò vàng Việt Nam), thức ăn hỗn hợp; Hình thức chỉ định thầu và bàn giao con giống, thức ăn cho đại diện cộng đồng theo hợp đồng đã ký kết với Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị của đại diện cộng đồng.

8. Tỷ lệ thu hồi để quay vòng và thời gian thu hồi vốn quay vòng

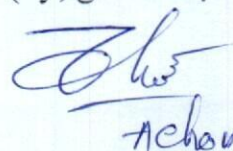
Hộ tham gia dự án 14 hộ hoàn lại 35% số vốn do ngân sách Nhà nước hỗ trợ dự kiến là **7.028.000** đồng/hộ. Tổng số tiền thu hồi của dự án là: **13 hộ x 7.420.000** đồng/hộ = **96.460.000** đồng, nộp về Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị tổ chức thẩm định theo đúng quy định.

Thời gian thu hồi vốn quay vòng: Trước tháng 12 năm 2027 (tối đa không quá 03 tháng kể từ khi dự án phát triển sản xuất cộng đồng kết thúc).

(Có thuyết minh dự án, dự toán kèm theo)

Tôi thay mặt nhóm cộng đồng UBND xin trân trọng cảm ơn các cấp đã quan tâm tạo điều kiện để các hộ dân tộc thiểu số được tham gia dự án ./.

TRƯỞNG NHÓM
(ký, ghi rõ họ tên)


Achar

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (Bò cái sinh sản) của dự án 2 “Đa dạng hóa sinh kế, phát triển giảm nghèo” năm 2025 tại Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Đại diện cộng đồng dân cư:

- Họ và tên người đại diện: A Chon đại diện tổ cộng đồng tham gia dự án.
- Số CCCD: 602088003400, ngày cấp 25/10/2024, nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố Plei Rohai 1, Phường Đắk Bla, tỉnh Quảng Ngãi
- Số điện thoại liên lạc: 0366135453

2. Mục tiêu dự án

2.1. Mục tiêu chung

- Dự án hỗ trợ chăn nuôi bò cái sinh sản, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người nông dân, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo ở các vùng nông thôn, giúp chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp, nông thôn, nhất là sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai và lao động trên địa bàn Phường Đắk Bla.

- Triển khai Dự án chăn nuôi bò cái sinh sản hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập bình quân 15 triệu đồng/hộ/năm, góp phần thoát nghèo bền vững, từ đó người dân tiếp tục tham gia nhân rộng mô hình trong những năm tiếp theo.

- Thông qua dự án giúp người dân trên địa bàn từng bước thay đổi tập quán, phương thức sản xuất cũ, tiến tới sản xuất có ứng dụng khoa học kỹ thuật, tăng năng suất, thu nhập bền vững, cải thiện sinh kế, ổn định đời sống, giảm nghèo bền vững. Với sự hỗ trợ của Nhà nước giúp các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có phương tiện sản xuất, mở ra hướng phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững.

- Tập trung nguồn lực để hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn có đủ điều kiện tham gia dự án góp phần xóa đói giảm nghèo vươn lên làm giàu bền vững từ các hoạt động chăn nuôi bò cái sinh sản.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng 01 mô hình có 13 hộ tham gia dự án, hỗ trợ 13 con cái sinh sản (giống bò vàng Việt Nam) cho 13 hộ dân trên địa bàn Tổ dân phố Plei Rohai 1 và

Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla (*mỗi hộ 01 con bò*). Cuối năm 2027, mỗi con bò cái sinh được 01 con bê con.

- Tạo việc làm, tăng thu nhập cho 13 hộ tham gia mô hình chăn nuôi bò cái sinh sản của Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla.

- Phát triển nhân rộng mô hình chăn nuôi bò cái sinh sản kết hợp với trồng cỏ, làm chuồng trại, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi cho năng suất, chất lượng cao.

2.3. Dự kiến số hộ thoát nghèo: Sau năm 2027, thực hiện dự án dự kiến có 02 hộ sẽ ổn định cuộc sống không tái nghèo, góp phần chung vào kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường.

3. Đối tượng tham gia: Đối tượng tham gia dự án gồm có 13 hộ (*có tổng số 65 lao động*) thuộc đối tượng hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại Tổ dân phố Plei Rohai 1 gồm: (Y Hoai; A Đrong; Y Pil; A Thuut; A Bar) thuộc đối tượng hộ cận nghèo; Tổ dân phố Plei Rohai 2 gồm: (Y NHEO; A XUY; SIU HLUÊN; Y HUYỀN; VƯƠNG; A LUY; A HEO; A CHÊN) thuộc đối tượng hộ cận nghèo. Hiện nay trên địa bàn Phường không có Hộ nghèo, Hộ cận nghèo thuộc đối tượng người có công với cách mạng¹.

(*có danh sách đối tượng tham gia tại phụ lục số 01 kèm theo*).

4. Thời gian triển khai:

- Thời gian bắt đầu tháng 2025
- Thời gian kết thúc tháng 12/2027

5. Địa bàn thực hiện: Cộng đồng dân cư Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla **không thuộc** diện thôn đặc biệt khó khăn. Do vậy, Nhà nước hỗ trợ không quá 60% tổng chi phí thực hiện 01 dự án, phương án, nhưng không quá 600 triệu đồng/dự án, phương án. hộ dân tham gia dự án đối ứng tối thiểu là 40% tổng chi phí thực hiện dự án, phương án theo quy định.

6. Các hoạt động của dự án:

- Khảo sát nhu cầu, kiểm tra các điều kiện tham gia dự án của đối tượng được cộng đồng dân cư Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, phường Đắk Bla bình xét tham gia dự án trên địa bàn;

- Danh sách đối tượng được cộng đồng dân cư Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla bình xét tham gia dự án gồm: 13 hộ trong đó: 13 hộ Dân tộc thiểu số. (*phụ lục số 01 kèm theo*).

¹. Theo quy định tại mục 5, khoản 11, Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

- Định mức con giống, thức ăn chăn nuôi (*thức ăn tinh*), chuồng trại được xây dựng phù hợp theo định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành tại Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 và Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh Kon Tum, cụ thể:

a) Nội dung 1: Nhà nước hỗ trợ giống, thức ăn hỗn hợp

- *Đối với con giống Bò cái sinh sản*

+ Giống: Bò vàng Việt Nam; tuổi từ 24 tháng đến 36 tháng (*không quá 36 tháng tuổi*); trọng lượng từ 180-220kg và đảm bảo các chỉ tiêu đối với cái sinh sản được quy định tại định mức số 48 ban hành tại Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum.

+ Bò giống khỏe mạnh, không bệnh tật, không mắc bệnh truyền nhiễm, sinh trưởng và phát triển tốt; phù hợp với điều kiện khí hậu Kon Tum.

+ Dáng phải nhanh nhẹn, da mỏng, lông thưa, thuần tính, hiền lành. Thân hình có sự hài hòa giữa các phần đầu và cổ, thân và vai; đầu thanh nhẹ, mõm rộng, mũi to, hàm răng phải đều đặn. Tráng bóng, cổ dài vừa phải và thanh, da cổ có nhiều nếp nhăn. Phần ngực sâu, rộng. Xương sườn mở rộng, cong về phía sau, bụng to nhưng không bị sệ. Bốn chân bò thẳng và mạnh, móng khít, móng nở, lưng ít dốc; Bầu vú phát triển đều về phía sau, 4 núm vú đều, dài vừa phải. Không có vú kệ, da vú mỏng, tĩnh mạch ở vú nổi rõ, phân thành nhánh ngoằn ngoèo.

+ Bò có nguồn gốc rõ ràng, được bấm số tai để theo dõi, quản lý; thực hiện việc tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh Tụ huyết trùng và Lở mồm long móng (týp A,O) và vắc xin tiêm viêm da nổi cục ở bò và thực hiện quy trình cách ly đảm bảo đúng theo quy định.

+ Bò được cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát tiêm phòng (*Có biên bản giám sát tiêm phòng*).

- Kinh phí hỗ trợ: 13 con x 19.800.000 đồng/con = 257.400.000 đồng

- *Thức ăn hỗn hợp*: Thức ăn tinh cho bò cái sinh sản rất quan trọng, cung cấp năng lượng, đạm, khoáng và vitamin, đảm bảo bò sinh trưởng và phát triển khỏe mạnh cũng như gia tăng số lượng và chất lượng thịt. Các loại thức ăn tinh cho bò bao gồm: Protein thô (min): 15%, Xơ thô (max): 14%; Ca (min-max): 1,0-2,0%, độ ẩm (max): 14%; P tổng số (min-max): 0,4-1,2%; Lysine tổng số (min): 0,5%; Methionine + Cystine tổng số (min): 0,4%; Năng lượng trao đổi (min) (Kcal/kg): 2.600; Quy cách: Bao 25kg; Xuất xứ: Việt Nam.

- Kinh phí hỗ trợ: 1.300kg x 14.000 đồng/kg = 18.200.000 đồng

b) Nội dung 2: Phân đối ứng của cộng đồng tham gia dự án

- Đối với chuồng nuôi:

+ Có nền đất cao ráo, thoáng mát, tránh mưa gió tạt. Chắc chắn và tiện chăm sóc, vệ sinh sạch sẽ, đủ ẩm trong mùa đông và thoáng mát trong mùa hè, xa khu nhà ở, nguồn nước sinh hoạt và đảm bảo hệ thống thoát nước tốt, có hồ chứa, xử lý phân chuồng.

+ Chuồng nuôi được xây dựng đúng quy định: Trụ bê tông hoặc trụ gỗ, nền xi măng, mái to, có máng ăn, bể chứa nước, đảm bảo diện tích chuồng nuôi tối thiểu 4m²/chuồng.

+ Xây dựng chuồng trại (4,1tr.đ/chuồng x 13 chuồng): 13 chuồng x 4.100.000 đồng/chuồng = 53.300.000 đồng.

+ Thức ăn tinh hỗn hợp: (13 con x 300 ngày x 1 kg): 3.900 kg x 14.000 đồng/kg = 54.600.000 đồng.

+ Thức ăn thô xanh: (25 kg/con x 13 con x 300 ngày): 3.900 x 500 đồng/kg = 1.950.000 đồng.

+ Công làm chuồng: (3 công x 13 chuồng): 39 công x 300.000 đồng/ngày = 11.700.000 đồng.

c) Nội dung 3: Chọn nguồn giống bò cái sinh sản rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn giống, phù hợp với điều kiện khí hậu tại tỉnh Quảng Ngãi (tỉnh Kon Tum cũ).

d) Nội dung 4: Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò cái sinh sản.

Cán bộ làm công tác nông nghiệp của phường, cán bộ làm công tác thú y phường, Tổ dân phố hướng dẫn các hộ dân những kiến thức kỹ thuật nuôi bò cái sinh sản như: Kỹ thuật chọn con giống, các loại thức ăn, chế biến và dự trữ thức ăn, kỹ thuật nuôi dưỡng bò mang thai, bò đẻ, bê, làm chuồng trại cho bò... Bên cạnh đó, các hộ tham gia dự án chăn nuôi còn được hướng dẫn về các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng vắc xin, chủ động phòng bệnh truyền nhiễm trong chăn nuôi; quy trình phòng chống bệnh truyền nhiễm cho bò, các tác nhân gây bệnh, triệu chứng, biểu hiện, cách phòng và việc xử lý khi bò bị mắc bệnh, cũng như bổ sung vitamin và muối khoáng cho bò phát triển.

đ) Nội dung 5: Theo dõi, kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết mô hình, đề xuất nhân rộng mô hình

- Kiểm tra giám sát: Thường xuyên, tổ chức sơ kết hàng năm và tổng kết vào kỳ kết thúc dự án.

- Công tác theo dõi: Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với Công chức Tài chính - Kế toán; Đại diện cộng đồng Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2 thường xuyên kiểm tra hiệu quả dự án và có báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

e) Nội dung 6: Nhân rộng mô hình.

- Trên cơ sở kết quả theo dõi, giám sát đánh giá hàng năm của dự án, đề xuất triển khai nhân rộng mô hình ra trên địa bàn các thôn, của Phường Đắk Bla, để các hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo khác tiếp cận cách chăn nuôi mới.

f) Nội dung 7: Hoạt động kết nối tiêu thụ sản phẩm

Thông qua việc triển khai thực hiện mô hình nuôi bò cái sinh sản tạo điều kiện giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa biết cách làm ăn, tiếp cận các kỹ thuật, phương pháp chăn nuôi mới, cho năng suất cao, chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ. Hướng tới kết nối với các Doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác hình thành mô hình nuôi bò cái sinh sản liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn.

7. Dự toán kinh phí thực hiện dự án; nguồn kinh phí thực hiện (ngân sách nhà nước hỗ trợ, vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia:

7.1. Dự toán kinh phí thực hiện dự án

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của UBND phường Đắk Bla V/v phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn phường Đắk Bla là **253.000.000** đồng; Ngân sách phường: **26.650.000** đồng.

Tổng kinh phí **401.200.000** đồng, trong đó ngân sách Trung ương hỗ trợ: năm 2025 là **253.000.000** đồng; Ngân sách phường: **26.650.000** đồng; Các thành viên nhóm cộng đồng tham gia dự án đối ứng tối thiểu là 40% là **121.550.000** đồng. (*Phụ lục 3, dự toán chi tiết kèm theo*).

7.2. Ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện một dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ sản xuất thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Tại Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla (*02 thôn không thuộc diện thôn ĐBKK được phê duyệt tại Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025*).

Trên cơ sở nguồn vốn giao trong kế hoạch năm 2025 để thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025. Nhà nước tập trung hỗ trợ con giống Bò cái sinh sản (bò vàng Việt Nam); thức ăn hỗn hợp; trong đó hỗ trợ mua con giống, thức ăn hỗn hợp là 275.600000 đồng, Chi phí thẩm định giá là 4.050.000 đồng.

7.3. Vốn đối ứng của cộng đồng tham gia dự án

Áp dụng Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thực hiện một dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ sản xuất thuộc các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tại Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla, có mức hỗ trợ không quá 60 % tổng chi phí thực hiện (01) dự án, phương án nhưng, không quá 600 triệu đồng/dự án, phương án. Tổ/nhóm tham gia dự án đối ứng tối thiểu là 40% theo đúng quy định Nhà nước là **121.550.000** đồng (làm chuồng trại) Áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật một số loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum. (Phụ lục 3, dự toán chi tiết kèm theo).

7.4. Phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm.

- Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước giao Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị:

+ Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị: Căn cứ khoản 2, điều 3 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND, ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND tỉnh, ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, lập hồ sơ dự toán, kế hoạch chi định thầu: Cung cấp Bò cái sinh sản (Bò vàng Việt Nam), thức ăn hỗn hợp; bàn giao con giống, thức ăn cho đại diện cộng đồng, hộ dân tham gia dự án.

+ Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị: Thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá.

- Đối với nguồn vốn dân đối ứng:

+ Thức ăn hỗn hợp; Làm chuồng, hộ dân tham gia dự án chủ động mua sắm, đáp ứng các yêu cầu quy định của dự án, thể hiện bằng lập bảng kê số lượng, hạng mục cam kết đối ứng quy đổi bằng tiền, có xác nhận của trưởng nhóm cộng đồng và Tổ trưởng xác nhận.

8. Hình thức, mức quay vòng vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng

- Hình thức thu hồi để quay vòng: Bằng tiền mặt.

- Tỷ lệ thu hồi để quay vòng: 13 hộ tham gia dự án phải hoàn lại 35% số vốn do ngân sách Nhà nước hỗ trợ dự kiến là **7.420.000** đồng/hộ. Tổng số tiền thu hồi của dự án là: **13 hộ x 7.420.000 đồng/hộ = 96.460.000** đồng, nộp về Phòng Kinh tế tổ chức thẩm định theo đúng quy định.

- Thời gian thu hồi vốn quay vòng được chia làm 02 năm, cụ thể:

+ Năm 2026: Mỗi hộ dân tham gia dự án có trách nhiệm hoàn trả lại nguồn vốn hỗ trợ ban đầu dự kiến dự kiến là 2.968.000 đồng, tương ứng 40% trên tổng vốn nhà nước phải thu hồi dự kiến với số tiền **7.420.000** đồng

+ Năm 2027: Mỗi hộ dân tham gia dự án có trách nhiệm hoàn trả lại nguồn vốn hỗ trợ ban đầu dự kiến với số tiền 4.452.000 đồng, tương ứng 60% trên tổng vốn nhà nước phải thu hồi với số tiền là **7.420.000** đồng.

- Trình tự thu hồi vốn quay vòng:

+ Kết thúc dự án, Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị báo cáo và đề xuất kịp thời với Ủy ban nhân dân phường để ban hành Quyết định thu hồi vốn quay vòng để triển khai công tác thu hồi vốn quay vòng đảm bảo theo quy định.

+ Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị căn cứ Quyết định thu hồi vốn quay vòng của Ủy ban nhân dân phường, hướng dẫn Người đại diện nhóm cộng đồng dân cư nhận số vốn thu hồi quay vòng (*bằng tiền*) từ các hộ dân tham gia thực hiện dự án thực hiện theo quy định tại Điểm b, Mục 1, Điều 5, Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đối với dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo. Ủy ban nhân dân phường giao Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị tiếp nhận quản lý vốn quay vòng.

- Tên tài khoản: Vốn quay vòng các dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng.

- Chủ tài khoản: Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị.

- Quản lý và luân chuyển sử dụng vốn quay vòng.

+ Nguồn kinh phí từ vốn quay vòng tiếp tục bố trí cho các dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, phương án theo quy định.

+ Hàng năm, căn cứ dự toán kinh phí sự nghiệp bố trí thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và số kinh phí từ vốn quay vòng, Ủy ban nhân dân phường giao: Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị, Phòng văn hóa xã hội, tham mưu trình Ủy ban nhân dân phường quyết định phân bổ kinh phí cho từng dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy trình, quy định hiện hành.

- Hình thức, mức quay vòng đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND, ngày 10/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

9. Dự kiến kết quả đầu ra, hiệu quả thực hiện của dự án, phương án; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp:

- Hiệu quả thực hiện dự án: Tạo việc làm, tăng thu nhập nhằm mục đích cải thiện nâng cao đời sống cho các hộ dân tham gia dự án; sau khi kết thúc thời gian thực hiện dự án dự kiến có 13 hộ sẽ ổn định cuộc sống không tái nghèo.

- *Trách nhiệm của các hộ dân tham gia dự án:*

+ Xây dựng chuồng trại đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, đủ ấm trong mùa đông và thoáng mát trong mùa hè. Đảm bảo chế độ ăn cho bò đủ chất dinh dưỡng, không để bò đói, chăm sóc bò để bò phát triển và sinh sản tốt. Thường xuyên báo cáo với Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị trong quá trình chăm sóc phát triển của bò; khi bò có dấu hiệu, triệu chứng bị bệnh, gia đình hộ tham gia dự án có trách nhiệm báo cáo kịp thời với Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị để kịp thời chữa trị. Trường hợp bò có triệu chứng bị bệnh, hộ dân không báo cáo với đại diện nhóm cộng đồng dân cư, với Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị thì hộ dân tham gia dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định trước Pháp luật.

+ Tiếp nhận, chăm sóc và nuôi dưỡng bò cái sinh sản giống đã được hỗ trợ đúng mục đích, quy trình thực hiện dự án.

+ Phải chấp hành các nội dung trong Đơn cam kết thực hiện dự án về các yêu cầu kỹ thuật, kết thúc dự án phải hoàn trả 35% phần vốn hỗ trợ ban đầu của dự án. Trao đổi kịp thời với cán bộ khuyến nông những vướng mắc về kỹ thuật trong quá trình thực hiện. Có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ con giống được hỗ trợ đúng mục đích; đúng kỹ thuật đã được cán bộ kỹ thuật, cán bộ thực hiện dự án hướng dẫn.

+ Thường xuyên vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng đầy đủ, vệ sinh, gia cố, sửa chữa chuồng trại, trồng cỏ, dự trữ rơm, rạ, ... chăn nuôi đúng cách, đúng kỹ thuật để mang lại hiệu quả và lợi ích kinh tế theo dự án.

+ Ký các hồ sơ, chứng từ đối với các nội dung được hỗ trợ. Phối hợp với các cơ quan quản lý dự án trong kiểm tra tiến độ, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án.

+ Nghiêm cấm hành vi mua bán bò giống được nhà nước hỗ trợ năm 2025. kể từ ngày được hỗ trợ, cấp phát. Nếu vi phạm, sẽ bị thu hồi để hỗ trợ cho hộ nghèo (đối tượng) khác.

- *Trách nhiệm của Nhóm cộng đồng dân cư:*

+ Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức triển khai, tiến độ thực hiện hoạt động quản lý, tổ chức quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng của từng dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn và chấp hành các quy định khác của pháp luật hiện hành.

+ Phát hiện những việc làm xâm hại đến lợi ích của cộng đồng, những tác động tiêu cực của dự án đến môi trường sinh sống của cộng đồng trong quá trình thực hiện, vận hành dự án, phương án.

+ Phát hiện những việc làm gây lãng phí, thất thoát vốn thuộc dự án.

+ Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện dự án có liên quan đến hoạt động quản lý, tổ chức quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng.

- Trách nhiệm của Đại diện nhóm cộng đồng:

+ Triển khai các hoạt động của dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng đảm bảo tiến độ và hiệu quả. Thực hiện quản lý, tổ chức việc quay vòng luân chuyển vốn trong cộng đồng theo đúng quy định. Tuyên truyền vận động các hộ dân tham gia dự án khi kết thúc dự án phải hoàn trả lại 35% số vốn nhận hỗ trợ ban đầu nộp vào ngân sách nhà nước để quay vòng.

+ Tiếp nhận, xử lý các rủi ro, báo cáo kịp thời về Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị nếu vượt quá thẩm quyền. Trực tiếp kiểm tra chuồng trại, chăn nuôi bò của hộ dân đảm bảo đúng theo quy định, đề xuất giao bò cái sinh sản để chăn nuôi. Lập sổ theo dõi, giám sát việc sử dụng tài sản hình thành sau hỗ trợ, tổ, thu hồi tài sản theo quy định.

+ Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án, phương án phát triển cộng đồng định kỳ 6 tháng, hàng năm và tổng kết hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường.

- Trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ dân phố và cán bộ tham gia thực hiện dự án: Có trách nhiệm kiểm tra, giám sát các hộ dân thực hiện tốt các nội dung của dự án; tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực dự án kịp thời cho Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị và đôn đốc các hộ dân hoàn lại 35% số vốn nhận hỗ trợ ban đầu để xoay vòng.

- Trách nhiệm của Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị:

+ Tổ chức thực hiện dự án dân chủ, công khai, đúng đối tượng, đảm bảo chất lượng, hiệu quả dự án; Kiểm tra, đôn đốc các hộ thực hiện tốt nội dung dự án; Tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện dự án định kỳ 06 tháng, 01 năm và báo cáo đột xuất gửi về Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị để tổng hợp báo cáo theo quy định.

+ Phối hợp với Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban MTTQVN phường và các ban, ngành, đoàn thể của phường giám sát việc mua, bán con giống, thức ăn, thuốc thú y đến tay các hộ dân đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

+ Ký hợp đồng thực hiện với người đại diện Nhóm cộng đồng dân cư.

+ Định kỳ đưa cán bộ kỹ thuật xuống kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện để kịp thời phát hiện và hướng dẫn người dân biện pháp xử lý khắc phục nhằm hạn chế rủi ro, thiệt hại.

+ Cử cán của Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị hướng dẫn quy trình kỹ thuật cho các hộ dân tham gia thực hiện dự án nhằm nâng cao kiến thức, ứng dụng rộng rãi quy trình kỹ thuật tiên tiến đạt hiệu quả cao.

+ Hướng dẫn người đại diện nhóm cộng đồng thực hiện cũng như việc lập hồ sơ thủ tục, hoá đơn, chứng từ thanh quyết toán theo đúng quy định.

- *Trách nhiệm của Công chức phụ trách dự án:* Công chức được phân công phụ trách dự án có trách nhiệm kiểm tra, rà soát xác định đúng đối tượng, đảm bảo điều kiện được hỗ trợ của dự án theo quy định của Nhà nước; Đôn đốc, hướng dẫn các hộ tham gia dự án thực hiện đúng quy trình kỹ thuật đã được tiếp nhận từ đơn vị chuyển giao; tổng hợp, báo cáo kịp thời cho Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị về tiến độ, hiệu quả dự án và đôn đốc các hộ dân tham gia dự án hoàn trả lại 35% số vốn nhận hỗ trợ ban đầu để quay vòng vốn.

- *Theo dõi, kiểm tra, giám sát của các cơ quan, đơn vị được phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia:*

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp phường chủ trì, phối hợp với các Tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan: Lập kế hoạch giám sát của cộng đồng đối với dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thực hiện hàng năm trên địa bàn; Chủ trì thành lập Ban Giám sát của cộng đồng cho từng dự án, phương án hỗ trợ. Thành phần của Ban ít nhất 5 người, gồm đại diện Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp phường và các ban ngành của phường; Thông báo cho Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị, chủ đầu tư dự án, phương án về chương trình, kế hoạch đã đề ra và thành phần Ban giám sát của cộng đồng, chậm nhất 45 ngày trước khi thực hiện; Xác nhận các văn bản phản ánh, kiến nghị của Ban giám sát của cộng đồng trước khi gửi các cơ quan có thẩm quyền.

+ Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị, chủ đầu tư thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng: Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời tài liệu liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án, phương án cho Ban giám sát của cộng đồng; Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám sát của cộng đồng thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật; Tiếp thu ý kiến giám sát và tăng cường các biện pháp thực hiện dự án, phương án.

+ Ban giám sát của cộng đồng: Tổ chức thực hiện giám sát của cộng đồng theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; tiếp nhận các thông tin do công dân phản ánh để gửi tới các cơ quan quản lý có thẩm quyền; tiếp nhận và thông tin cho công dân biết ý kiến trả lời của các cơ quan quản lý có thẩm

quyền về những kiến nghị của mình; Hướng dẫn, động viên cộng đồng tích cực thực hiện quyền giám sát của cộng đồng theo quy định của pháp luật; Định kỳ hoặc đột xuất lập và gửi các báo cáo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp phường về kết quả giám sát của cộng đồng.

10. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết

10.1. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết

- Hộ dân không thực hiện như cam kết (có biên bản cam kết hộ kèm theo), Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị thành lập hội đồng gồm (Lãnh đạo Phòng; cán bộ được giao theo dõi dự án của phường; Trưởng Ban phát triển thôn, đại diện Tổ cộng đồng, đại diện cán bộ Mặt trận thôn; hội liên hiệp phụ nữ thôn, đoàn thanh niên thôn; cán bộ thú y thôn) lập biên bản thu hồi con giống hỗ trợ ban đầu, luân chuyển cho hộ khác trong thôn, có nhu cầu chăn nuôi, cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định dự án.

- Nếu hộ gia đình tự ý bán, giết mổ ăn thịt, cầm cố, tặng, chuyển nhượng hoặc sử dụng sai mục đích dự án hỗ trợ con giống, thức ăn trong thời gian triển khai thực hiện dự án; Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị sẽ đề nghị hộ gia đình đó phải kịp thời mua thay thế con giống, thức ăn khác như hỗ trợ ban đầu con giống, thức ăn của nhà nước. Khi đến thời điểm thu hồi vốn hộ gia đình vẫn thực hiện việc nộp số tiền thu hồi để quay vòng vốn theo quy định.

10.2. Cách thức xử lý trong trường hợp rủi ro

- Trường hợp trong quá trình triển khai dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng phải tạm dừng, hủy bỏ hoặc triển khai không có hiệu quả do các nguyên nhân như: thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác xảy ra một cách khách quan, không thể tiên liệu được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong điều kiện và khả năng cho phép, dẫn đến không có kết quả đầu ra theo kế hoạch, thì cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, phương án xem xét quyết định việc thu hẹp phạm vi hoặc tạm dừng dự án, phương án, tạm dừng thực hiện quay vòng, và xem xét quyết định thu hồi vốn quay vòng.

- Cách thức xử lý trong trường hợp rủi ro do nguyên nhân khách quan hoặc chủ quan thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 02/2023/QĐ-UBND 10/02/2023 của UBND tỉnh; Hướng dẫn số 2754/LN:SNNPTNT-SLĐTBXH-BDT ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Liên ngành Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội - Ban Dân tộc tỉnh và các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành.

11. Tổ chức thực hiện dự án:

- Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến cộng đồng dân cư thực hiện dự án.

- Cộng đồng dân cư triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết, gửi Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị.

- Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn; kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân phường các nội dung vướng mắc liên quan.

- Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị được giao vốn thực hiện dự án ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư; hướng dẫn, giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, phương án sản xuất theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

12. Các nội dung liên quan khác

Triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của dự án. Chỉ đạo các chi hội vận động các hộ tham gia dự án thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi.

Trên đây là Hỗ trợ bò cái sinh sản thuộc dự án 2 “Đa dạng hóa sinh kế, phát triển giảm nghèo” năm 2025 của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, tại cộng đồng dân cư các Tổ dân phố Plei Rohai 1 và Tổ dân phố Plei Rohai 2, Phường Đắk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

Plei Rohai 1, ngày 01 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Bla, ngày 01 tháng 1 năm 2025

KẾ HOẠCH

Sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm vật nuôi

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Cộng đồng dân cư đề xuất Dự án

- Họ và tên người đại diện: A Chon đại diện tổ cộng đồng tham gia dự án.
- Số CCCD: 602088003400
- Địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố Plei Rohai 1, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi
- Số điện thoại liên lạc: 0366135453

2. Tên dự án Đề xuất: Dự án hỗ trợ bò cái sinh sản thuộc Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quy mô dự án: Hỗ trợ nuôi bò cái sinh sản cho 13 hộ/13con bò.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH, TIÊU THỤ SẢN PHẨM

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Cộng đồng dân cư Tổ dân phố Plei Rohai1 và Tổ dân phố Plei Rohai2, phường Đăk Bla thống nhất thành lập nhóm hộ đề xuất “Dự án hỗ trợ bò cái sinh sản” thuộc Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn phường Đăk Bla. Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ và vốn đối ứng của các hộ dân, cộng đồng dân cư xây dựng mô hình Bò cái sinh sản hỗ trợ cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo chăn nuôi, phát triển kinh tế hộ gia đình, từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nơi đây, góp phần xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho hộ dân.

Thông qua việc triển khai thực hiện mô hình nuôi bò cái sinh sản tạo điều kiện giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa biết cách làm ăn, tiếp cận các kỹ thuật, phương pháp chăn nuôi mới, cho năng suất cao, chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ. Hướng tới kết nối với các Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác hình thành mô hình nuôi bò cái sinh sản liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo nhận giống bò cái sinh sản, được hướng dẫn kỹ chăn nuôi bò sinh sản để hộ phát triển kinh tế, tạo việc làm, tạo nguồn thu nhập, ổn định cuộc sống, góp phần xoá đói giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường;

- Phân đầu đến cuối năm 2027:

+ Mỗi hộ tham gia dự án có ít nhất từ 1-2 con bê con;

+ Tăng nguồn thu nhập cho hộ gia đình khoảng 15.000.000 đồng/năm sau khi trừ đi kinh phí thu hồi vốn xoay vòng, các chi phí chăm sóc, thức ăn,... ;

+ Có ít nhất 02 hộ cận nghèo sẽ thoát nghèo, ổn định cuộc sống không tái nghèo, góp phần chung vào kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường vào năm 2027;

II. TỔ CHỨC SẢN XUẤT:

1. Hỗ trợ giống bò cái sinh sản:

- Các hộ tham gia dự án được hỗ trợ ban đầu 01 bò cái nuôi sinh sản/hộ để chăn nuôi. Bò hỗ trợ đảm bảo các tiêu chuẩn, quy định sau:

+ Giống bò vàng Việt Nam, 24 tháng tuổi, trọng lượng đạt từ 180 - 220kg/con. Trọng lượng trung bình đạt trên 180 kg/con.

+ Bò giống khỏe mạnh, không bệnh tật, không mắc bệnh truyền nhiễm, sinh trưởng và phát triển tốt;

+ Dáng phải nhanh nhẹn, da mỏng, lông thưa, thuần tính, hiền lành. Thân hình có sự hài hòa giữa các phần đầu và cổ, thân và vai; đầu thanh nhẹ, mõm rộng, mũi to, hàm răng phải đều đặn. Trắng bóng, cổ dài vừa phải và thanh, da cổ có nhiều nếp nhăn. Phần ngực sâu, rộng. Xương sườn mở rộng, cong về phía sau, bụng to nhưng không bị sệ. Bốn chân bò thẳng và mạnh, móng khít, móng nở, lưng ít dốc; Bầu vú phát triển đều về phía sau, 4 núm vú đều, dài vừa phải. Không có vú kẹ, da vú mỏng, tĩnh mạch ở vú nổi rõ, phân thành nhánh ngoằn ngoèo.

+ Bò có nguồn gốc rõ ràng, được bấm số tai để theo dõi, quản lý; thực hiện việc tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh Tụ huyết trùng và Lở mồm long móng (týp A,O) theo quy định và vắc xin tiêm viêm da nổi cục ở bò.

+ Bò được cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát tiêm phòng (*Có biên bản giám sát tiêm phòng*).

* *Phân công thực hiện:* Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì hướng dẫn cộng đồng dân cư các Tổ dân phố hướng dẫn các thành viên tổ nhóm cộng đồng thực hiện phương thức mua sắm và bàn giao, tiếp nhận bò giống thực hiện theo Quyết định phê duyệt Dự án.

2. Hộ dân tham gia dự án làm chuồng trại:

- Hộ dân tham gia dự án phải làm chuồng bò theo yêu cầu:

+ Có nền đất cao ráo, thoáng mát, tránh mưa gió tạt. Chắc chắn và tiện chăm sóc, vệ sinh sạch sẽ, đủ ấm trong mùa đông và thoáng mát trong mùa hè, xa khu nhà ở, nguồn nước sinh hoạt và đảm bảo hệ thống thoát nước tốt, có hồ chứa, xử lý phân chuồng.

+ Chuồng nuôi được xây dựng đúng quy định: Trụ bê tông hoặc trụ gỗ, nền xi măng, mái tol, có máng ăn, bể chứa nước, đảm bảo diện tích chuồng nuôi tối thiểu $04m^2$. Vật liệu chuẩn bị bao gồm: Xi măng, sắt, thép, gạch, gỗ đòn tay, vôi keo, tôn lợp (loại 1m);

** Phân công thực hiện:*

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cử cán bộ kỹ thuật cùng Tổ nhóm cộng đồng hướng dẫn các hộ dân thực hiện.

- Các hộ dân chủ động chuẩn bị vật liệu, nhân công tổ chức xây dựng chuồng trại theo hướng dẫn kỹ thuật.

** Thời gian thực hiện:* Hoàn thành việc làm chuồng trước khi tiếp nhận bò giống.

3. Trồng cỏ, thức ăn hỗn hợp, rơm, rạ:

- Hộ dân đối ứng thức ăn hỗn hợp theo quy định của nhà nước, chuẩn bị đất trồng cỏ, lựa chọn giống cỏ để trồng cỏ và chuẩn bị thức ăn dự trữ phục vụ hoạt động chăn nuôi.

+ Về kỹ thuật trồng cỏ: Giống Cỏ VA06 cho năng suất, chất lượng cao, khẩu vị ngon, có khả năng chịu rét, chịu hạn tốt nên có thể trồng trên đất có độ dốc cao. Chọn cây thành thực đạt 6 tháng tuổi, khỏe mạnh không sâu bệnh, bóc hết lá bẹ ở mầm nách (cây bánh tẻ). Mật độ trồng: Khoảng cách hàng cách hàng 60 - 70cm, cây cách cây 40 - 50 cm; mật độ 40.000 - 45.000 hom/ha. Rạch rãnh sâu 14 cm, rộng 20 cm, hàng nọ cách hàng kia 60 - 65 cm. Sau đó, đưa các loại phân bón lót xuống rãnh và phủ một lớp đất mịn dày 7cm, rồi nén nhẹ. Đem hom đã chuẩn bị sẵn đặt vào lòng rãnh, đặt hom nọ cách hom kia từ 40 - 50cm, đặt theo độ nghiêng 45 độ hoặc đặt hom nằm ngang dưới rãnh. Cuối cùng, phủ lớp đất mịn dày 7cm lên phía trên mầm. Sau khi trồng, tưới nước giữ ẩm và nếu khuyết cây thì phải trồng bổ sung để đảm bảo tỷ lệ sống đạt trên 98% đạt mật độ 30.000 - 45.000 cây/ha. Sau khi trồng 1 tháng, làm cỏ xới xáo và bón mỗi gốc 10 gam đạm Urê. Làm cỏ lần 2 sau khi trồng 2,5 tháng và bón mỗi gốc 25 gam đạm Urê, đồng thời vun gốc để cây khỏi đổ, vì đây là thời kỳ cỏ phát triển nhanh nhất.

+ Về chuẩn bị thức ăn dự trữ: Rơm khô, là một nguồn cung cấp tốt protein, glucit, vitamin và chất khoáng chủ yếu cho bò. Rơm ít bị hỏng, phù hợp với quy mô chăn nuôi nông hộ; Có thể tận dụng thời gian, nguồn rơm sẵn có; Đầu tư thấp; bò ăn được nhiều mà không gây rối loạn tiêu hóa. Để thu được rơm khô chất lượng tốt và giảm tổn thất các chất dinh dưỡng, sau thu hoạch, phải phơi khô nhanh chóng; rơm khô thường được bảo quản bằng cách đánh thành từng đống như đống rơm, nén chặt và có mái che mưa.

** Phân công thực hiện:*

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cử cán bộ kỹ thuật cùng Tổ nhóm cộng đồng hướng dẫn các hộ dân thực hiện.

- Các hộ dân chủ động kinh phí mua thức ăn tinh và chuẩn bị thức ăn dự trữ, trông chăm sóc cỏ theo hướng dẫn kỹ thuật.

** Thời gian thực hiện:* Thực hiện thường xuyên.

4. Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi.

- Nội dung tập huấn:

- + Tổ chức tập huấn cho các hộ dân về kiến thức, kỹ thuật chăn nuôi bò cái sinh sản: giới thiệu các loại giống, kỹ thuật chọn con giống, các loại thức ăn, chế biến và dự trữ thức ăn, kỹ thuật làm chuồng, kỹ thuật nuôi dưỡng bò mang thai, bò đẻ, bê, ...

- + Hướng dẫn về các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng vắc xin, chủ động phòng bệnh truyền nhiễm trong chăn nuôi; quy trình phòng chống bệnh truyền nhiễm cho bò, các tác nhân gây bệnh, triệu chứng, biểu hiện, cách phòng và việc xử lý khi bò bị mắc bệnh, cũng như bổ sung vitamin và muối khoáng cho bò phát triển.

** Phân công thực hiện:*

- Hằng năm, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn để người dân đăng ký tham gia; Cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên xuống kiểm tra hướng dẫn các hộ dân thực hiện.

- Cộng đồng dân cư và các thành viên tổ nhóm thường xuyên tham gia kiểm tra, hướng dẫn trao đổi kinh nghiệm chăn nuôi cho các hộ dân tham gia dự án.

- Các hộ dân có trách nhiệm đăng ký tham dự các lớp tập huấn đầy đủ; thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng vắc xin cho bò; áp dụng các kiến thức, kỹ thuật chăn nuôi theo hướng dẫn.

** Thời gian thực hiện:* Thực hiện thường xuyên.

5. Công tác quản lý nhóm cộng đồng:

- Tổ nhóm cộng đồng và các thành viên phải có trách nhiệm hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm trong chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh,... phát triển kinh tế gia đình; tạo sự đoàn kết, thống nhất trong tổ chức sản xuất, đảm bảo tính công khai, dân chủ công bằng trong hoạt động, gắn quyền lợi, nghĩa vụ các thành viên nhóm cộng đồng chăn nuôi thúc đẩy phát triển chăn nuôi phù hợp với nền kinh tế thị trường, là đầu mối tạo diễn đàn kết nối với chính quyền địa phương và người chăn nuôi.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm Tổ nhóm tổ chức đánh giá, báo cáo tình hình triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện Dự án để xây dựng kế hoạch, hoạt động triển khai trong thời gian tiếp theo; kịp thời kiến nghị đề xuất với Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị các vấn đề cần phối hợp, hỗ trợ.

** Phân công thực hiện:*

Tổ trưởng Tổ cộng đồng đề xuất Dự án và các nhóm cộng đồng dân cư các Tổ dân phố có trách nhiệm tổ chức họp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhóm để triển khai thực hiện.

III. TIÊU THỤ SẢN PHẨM:

1. Sản phẩm vật nuôi

Nhóm cộng đồng tổ chức sản xuất thường xuyên, mở rộng quy mô chăn nuôi để tạo ra số lượng sản phẩm ổn định, chất lượng bò được từng bước cải thiện về tầm vóc, chất lượng thịt, đực giống tốt,... xây dựng thương hiệu sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thực phẩm và thị trường tiêu thụ.

2. Kết nối tiêu thụ sản phẩm

- Thường xuyên theo dõi số lượng sản phẩm đầu ra để có kế hoạch kết nối, tiêu thụ sản phẩm thông qua các tư thương trên địa bàn tỉnh; thông qua các kết nối với các Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác từng bước hướng tới hình thành mô hình nuôi bò cái sinh sản liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn phường.

- Tổ chức sản xuất theo hướng phát triển liên kết giữa nhóm hộ/tổ hợp tác/hợp tác xã và người chăn nuôi trong việc sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là xây dựng hình thành và phát triển các nhóm liên kết sản xuất chế biến, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, trong đó vai trò doanh nghiệp làm nòng cốt định hướng sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm.

** Phân công thực hiện:*

- Tổ trưởng Tổ cộng đồng đề xuất Dự án và các nhóm cộng đồng dân cư các Tổ dân phố có trách nhiệm triển khai xây dựng mô hình chăn nuôi bò hiệu quả; tổ chức hoạt động sản xuất đảm bảo chất lượng, số lượng sản phẩm đầu ra. Thành lập các tổ hợp tác sản xuất nếu đủ điều kiện để từng bước hình thành các kết nối tiêu thụ sản phẩm.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị hỗ trợ, tạo điều kiện kết nối, giới thiệu mô hình chăn nuôi bò của cộng đồng dân cư đến các Doanh nghiệp, HTX để hướng tới xây dựng mô hình sản xuất theo liên kết chuỗi giá trị.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai lập hồ sơ đề xuất Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng:

- Trên cơ sở kế hoạch, nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất do Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thông báo, Cộng đồng dân cư hợp thống nhất xây dựng hồ sơ đề xuất Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng. Nội dung dự án đề xuất cụ thể: Tên dự án, phương án; đại diện cộng đồng và danh sách cộng đồng tham gia dự án; thời gian triển khai; địa bàn thực hiện; đối tượng tham gia dự án; các hoạt động của dự án; dự toán kinh phí chi tiết; nguồn kinh phí thực

hiện (ngân sách nhà nước hỗ trợ và vốn đối ứng của các hộ gia đình tham gia); nội dung, hoạt động và trách nhiệm thực hiện của các bên theo từng hoạt động; mức hỗ trợ, tiến độ cấp phát, thanh toán từ ngân sách nhà nước và dự toán chi tiết theo từng nội dung, hoạt động được hỗ trợ; dự kiến hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án, phương án; phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm giống vật nuôi, đề xuất hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước; tổ chức quản lý; thu hồi vốn; xử lý các rủi ro; chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết...

- Thành lập tổ/nhóm cộng đồng, bầu ra tổ trưởng/trưởng nhóm làm người đại diện, tổ phó/phó nhóm và các thành viên gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xác nhận.

- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xem xét, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định.

2. Công khai nội dung Dự án theo Quyết định phê duyệt

Trên cơ sở thông báo của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt Tổ nhóm cộng đồng dân cư đề xuất dự án tổ chức công khai thông tin rộng rãi Dự án đến cộng đồng và các hộ tham gia dự án được biết.

3. Tổ chức triển khai các hoạt động Dự án

- Người đại diện Tổ cộng đồng dân cư đề xuất dự án ký hợp đồng với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và tổ chức thực hiện dự án, phương án sản xuất theo Quyết định được phê duyệt và hợp đồng ký kết.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Nhóm cộng đồng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện dự án, thu hồi vốn hỗ trợ ban đầu theo đúng quy định của Nhà nước.

- Trưởng nhóm cộng đồng thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các thành viên tham gia dự án làm chuồng trại, chuẩn bị thức ăn, chăm sóc bò, kịp thời báo cáo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị khi xảy ra tình trạng mua, bán, trao đổi.... bò dự án.

- Việc xử lý rủi ro cho hộ dân tham gia dự án được xem xét từng trường hợp cụ thể căn cứ vào nguyên nhân dẫn đến rủi ro, mức độ rủi ro và khả năng hoàn trả vốn của hộ dân, đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý, đúng trình tự và công bằng giữa các đối tượng tham gia dự án.

- Trong quá trình thực hiện dự án, trường hợp rủi ro bò bị chết hoặc không thể tiếp tục chăn nuôi được do dịch bệnh, tai nạn, thiên tai... thì phải kịp thời báo cho thú y, Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị xác minh, lập biên bản để xử lý.

- Trường hợp bò ốm đau, dịch bệnh, chết nhóm cộng đồng không báo cáo Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị, thì chịu trách nhiệm về công tác quản lý thu hồi vốn của dân.

Trên đây là kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm vật nuôi của nhóm cộng đồng các TDP Plei Rohai 1 và TDP Plei Rohai 2, phường Đắk Bla, tỉnh Quảng Ngãi./.

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)


Achon